TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/QĐ-TA	*Xuyên Mộc, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Hoàng Thị T.

2. Thư ký phiên họp: Huỳnh Thị Kim Thuỳ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 93/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Đặng Ngọc D, sinh năm 1993; Giới tính: nam; CCCD: 077093001451; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nguyên quán: Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 11-7-2018 bị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Bản án số 37/2018/HS-ST; Con ông Đặng L, sinh năm 1961 và bà Tô Thị L1, sinh năm 1963.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn Q - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Văn bản ủy quyền số 755/PLĐTBVXH, ngày 29 tháng 12 năm 2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc: Bà Phạm Thị Lệ Thuỷ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/5/2024 Công an thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp cùng cơ quan y tế thị trấn P, huyện X tiến hành kiểm tra và xét nghiệm xác định Đặng Ngọc D là người nghiện ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành

chính về hành vi sử dụng ma túy, đồng thời lập hồ sơ đề nghị đưa Đặng Ngọc D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị trình bày: Sau khi có Thông báo của Công an thị trấn P và Đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện X. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X nhận thấy, anh Đặng Ngọc D có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo kết quả xác minh tình trạng nghiện ma tuý thì anh D nghiện ma tuý, loại ma tuý M và đã bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm. Anh D được xác định là người có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc đối tượng quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì vậy, đề nghị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh D một thời gian, giúp anh D trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 14 đến 16 tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Đặng Ngọc D là đầy đủ, đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh D là cần thiết, đề nghị Toà án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X.

Người bị đề nghị trình bày ý kiến: Anh Đặng Ngọc Dư thừa n sử dụng ma tuý nhiều lần, thời gian bắt đầu sử dụng ma tuý từ đầu năm 2016, lần gần đây nhất là ngày 21/5/2024 có sử dụng ma tuý dạng đá (Methamphetamine) và đề nghị Toà án xem xét giảm thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Người bị đề nghị tại phiên họp và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Ngày 21/5/2024 anh Đặng Ngọc D có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 24/5/2024/2024, anh D bị Công an thị trấn P, huyện X lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma tuý và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 04/7/2024, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh D là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa, đổi bổ sung năm 2020).

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định anh Đặng Ngọc D là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, anh D không đăng ký cai nghiện tự nguyện, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị và thực hiện theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm Hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Đặng Ngọc D đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của anh D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định anh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/4/2024 của trạm y tế xã P, huyện X kết luận anh D là người nghiện ma túy loại Methamphetamine, anh D từ chối cai nghiện tự nguyện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Đặng Ngọc D đã vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Anh D đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Đặng Ngọc D biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, anh D cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh D một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

5. Lý do, căn cứ áp dụng:

Lý do áp dụng: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đặng Ngọc D là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư

vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 110 và Điều 131 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 và 34 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 40, 41, 42, 43, 44 và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Ngọc D.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- UBND và Công an thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở cai trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thành